



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG

Chuyên sản xuất bao PP dệt, túi siêu thị, vải địa kỹ thuật

- Văn Phòng: 414 Lầu 5 - Lũy Bán Bích - P. Hòa Thạnh - Q. Tân Phú - Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: (84.8) 3.9737277 - 3.9737278 - 3.9737276 * Fax: (84.8) 3.9737279
- Nhà Máy: C11 - C15 Cụm CN nhựa Đức Hòa Hạ - Huyện Đức Hòa - Tỉnh Long An
ĐT: (84) 072.3779328 * Fax: (84) 072.3779255
Email: tdhplastic@gmail.com - Website: www.tandaihungplastic.com



Số: 26/CV/2018

TP.HCM, ngày 09. tháng 08 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước

- Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Tên công ty : Công ty Cổ phần Nhựa Tân Đại Hưng
Địa chỉ : 414 Lầu 5 Lũy Bán Bích, P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM
Điện thoại : (84.28) 39737277 Fax: (84.28) 39737279
Mã chứng khoán : TPC
Sàn niêm yết : Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE)
Người thực hiện công bố thông tin: **Phạm Đỗ Diễm Hương** – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

Loại thông tin công bố: 24h 72h Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo tài chính bán niên 2018 riêng (đã soát xét).
- Báo cáo tài chính bán niên 2018 hợp nhất (đã soát xét).
- Nghị quyết HĐQT số 05.2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09./08/2018 tại đường dẫn: <http://tandaihungplastic.com/>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP; TCKT./



Phạm Đỗ Diễm Hương



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG

Số: 05/NQ.HĐQT.2018

Ngày 08/08/2018

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Nhựa Tân Đại Hưng phiên họp định kỳ ngày 08/08/2018, tại trụ sở công ty, số 414 lầu 5 Lũy Bán Bích P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú, TPHCM, đã thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

Phần thứ nhất: Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018

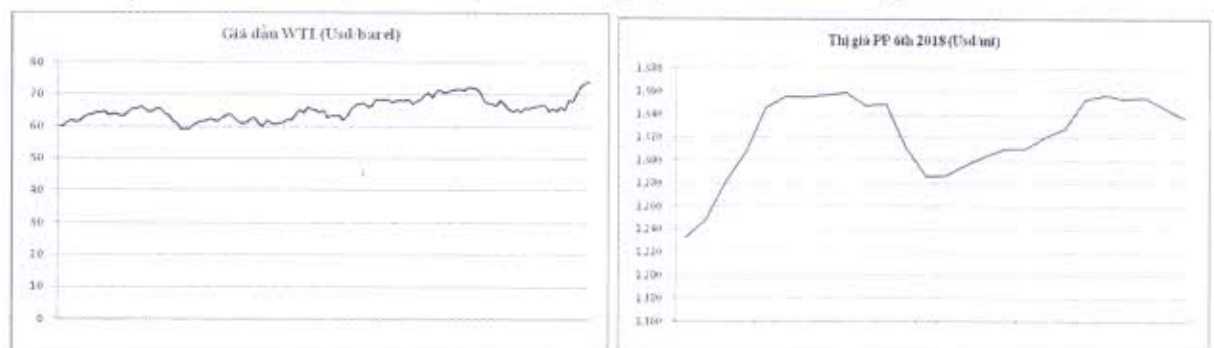
I. Đánh giá tình hình:

1) Trong 6 tháng đầu năm 2018, kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng:

- GDP tăng 7,08%, CPI tăng 3,29%, lạm phát cơ bản bình quân 6 tháng đầu năm 2018 tăng 1,35% so với bình quân cùng kỳ năm 2017. Dự trữ ngoại hối đã đạt 63,5 tỷ Usd (hơn 3 tháng nhập khẩu và cao hơn đáng kể so với mức nợ ngoại tệ ngắn hạn của nền kinh tế là 21,9 tỉ USD), FDI tiếp tục tăng (tổng vốn đăng ký 20,33 tỷ Usd, tăng 5,7%, trong đó giải ngân 8,37 tỷ Usd, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2017). Tín dụng nền kinh tế tăng xấp xỉ 6,9%. Tốc độ xử lý nợ xấu của hệ thống ngân hàng tháng đầu năm đã có những chuyển biến tích cực. Lãi suất huy động VND vẫn được giữ ổn định kể từ đầu năm. Mặt bằng lãi suất cho vay giảm 0,5%. NHNN vẫn quy định mức lãi suất 0% đối với tiền gửi USD cho cả khách hàng cá nhân và tổ chức. Mức chênh lệch lãi suất tiền gửi USD và VND ở mức khá cao trong bối cảnh lạm phát duy trì ở hợp lý khiến người dân có xu hướng bán USD và nắm giữ VND, tạo điều kiện cho NHNN có thêm nhiều dư địa để duy trì mức tỉ giá VND/USD hợp lý.
- Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa đạt 1,43 tỷ USD, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2017. Công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng tiếp tục là một trong 10 doanh nghiệp tiêu biểu của ngành nhựa Việt Nam.

2) Tuy nhiên, những mâu thuẫn về thương mại và địa chính trị giữa các nước lớn dần bộc lộ, trở thành những đe dọa ngày càng lớn đối với quan hệ thương mại và tăng trưởng toàn cầu nói chung, trong đó kinh tế Việt Nam, thể hiện trực tiếp qua những chỉ số sau đây:

- Giá cả nguyên liệu nhựa:** do ảnh hưởng của giá dầu tăng dần đến hơn 23% so với cuối năm 2017, giá nguyên liệu nhựa liên tục tăng dần từ tháng 01 cho đến tháng 04/2018, và tháng 05 đến tháng 06 chiều hướng giảm một ít từ 20 usd/MT đến 50 usd/MT, So với giá bình quân đầu năm tăng hơn 8%, so với cùng kỳ năm trước thì tăng 14%.



- **Tỷ giá USD:** áp lực lên tỉ giá VND/USD trong 6 tháng đầu năm tăng lên khi USD có xu hướng tăng trên thị trường toàn cầu. FED đã tăng lãi suất cơ bản 02 lần: lần (lần 01 vào ngày 22/03/2018 tăng 0,25%, lên mức 1,5% - 1,75%, lần hai vào ngày 14/06 tăng từ 1.75% tăng 2%0. Sau khi giữ ổn định trong suốt 5 tháng đầu năm, tỉ giá VND/USD tăng khá nhanh trong tháng 6 và tuần đầu tháng 7, lần lượt Các Ngân hàng Việt Nam cũng điều chỉnh tăng lãi suất cho vay USD để thanh toán phục vụ SXKK từ 0,5% đến 1,5%.
- **Thị trường chứng khoán và giao dịch cổ phiếu TPC của công ty:**
 - Thị trường chứng khoán Việt Nam chịu tác động mạnh của TTCK thế giới và dòng tiền đầu tư, đặc biệt là “khối ngoại”, chỉ số VNIndex từ vùng 1200 điểm về sát ngưỡng 925 - 930 điểm và chưa xác định được vùng “đáy”.
 - So với cùng kỳ 2017, tổng khối lượng giao dịch bằng 202%, giá trị giao dịch bình quân bằng 136,7%. Thị giá TPC cuối kỳ tăng 120,5% so với đầu kỳ dù đã có 2 lần điều chỉnh, làm giá trị vốn hóa công ty tăng tương xứng hơn 50 tỷ đồng.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TPC 6 THÁNG NĂM 2018		
<i>Hạng mục</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ</i>
TS phiên tăng giá	40	34,2%
TS phiên giảm giá	36	30,8%
TS phiên giữ giá	27	23,1%
TS phiên không GD	14	12,0%
Tổng KLGD khớp lệnh (cp)	1.137.960	63,5%
Tổng GTGD khớp lệnh (đồng)	13.771.000.110	64,9%
Bình quân GTGDKL/CP (đồng)	12.101	
Tổng KLGD thỏa thuận (cp)	653.390	36,5%
Tổng GTGD thỏa thuận (đồng)	7.437.595.000	35,1%
Bình quân GTGDTT/CP (đồng)	11.383	
Thị giá mở cửa đầu kỳ	10.5	
Thị giá đóng cửa cuối kỳ	12.65	
So sánh thị giá 2018 (cuối-đầu)	2.15	120,5%
Thay đổi giá trị vốn hóa tương ứng (đồng)	50.024.553.714	

II. Tình hình chung tại Công ty:

1) Thuận Lợi:

- Tiếp tục các hoạt động quảng bá, tiếp thị, đăng ký tiêu chuẩn chất lượng cấp nhà nước cho các sản phẩm mới như : đê nước di động chống lũ lụt, ống cát chống sạt lở bờ sông bờ biển, ống nước chống tốc mái nhà, bao Jumbo chống lũ lụt để đáp ứng đủ điều kiện cung cấp cho các dự án của các tỉnh, thành phố.
- Thị phần khách hàng nội địa tăng, sản lượng & doanh thu nội địa 6 tháng đầu năm 2018 vượt kế hoạch.

2) Khó khăn:

- Do khách hàng xuất khẩu mua hàng theo mùa, ảnh hưởng trực tiếp đến cơ cấu sản phẩm, doanh thu và lợi nhuận kinh doanh của công ty trong 6 tháng đầu năm 2018..
- Các chỉ tiêu giá nguyên vật liệu, tỷ giá đồng usd, lãi suất đi vay đều tăng làm cho chi phí tài chính tăng tương ứng.
- Đối với những dòng sản phẩm phải gia công bên ngoài nhiều công đoạn: chi phí gia công cao, giảm sức cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành (*chào giá rất thấp để giành thị phần*).

III. Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm Công ty đã đạt như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm	Thực hiện 06 Tháng	Thực hiện 06 Tháng	So sánh % KH/ thực hiện	
	2018	Năm 2018	Năm 2017	Kế hoạch	Năm trước
Sản lượng xuất khẩu	8,330,000	4,213,117	4,172,766	50.58%	100.97%
Sản lượng nội địa	5,100,000	2,885,275	2,356,708	56.57%	122.43%
Tổng sản lượng	13,430,000	7,098,392	6,529,474	52.85%	108.71%
Doanh thu bao bì	622,626,950,000	320,742,301,570	322,478,404,782	51.51%	99.46%
Trong đó					
DT Xuất khẩu	442,025,750,000	218,759,286,424	239,723,471,547	49.49%	91.25%
DT nội địa	180,601,200,000	101,983,015,146	82,754,933,235	56.47%	123.23%
Lợi nhuận	32,000,000,000	12,655,666,636	15,938,241,658	39.55%	79.40%

- Sản lượng bao bì đạt 6.529 tấn, đạt 52,08 % so với kế hoạch năm 2018
- Doanh số bán hàng 343.050 triệu đồng, trong đó doanh thu bao bì chiếm 320.742 triệu đồng, so với kế hoạch năm 2018 đạt 51,51%
- Lợi nhuận sau thuế đạt 12.655 triệu đồng, đạt 39,55 % so với kế hoạch 2018.

IV. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

Trong 6 tháng đầu năm, Ban điều hành công ty đã có nhiều cố gắng tuân thủ đúng chủ trương, và thực hiện tốt các kế hoạch đã đề ra; Thường xuyên đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của từng vị trí lãnh đạo đối với các mục tiêu kế hoạch được giao đã tạo được chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của bộ máy điều hành hoạt động SXKD toàn công ty.

V. Hoạt động quản trị của HĐQT:

- Tổ chức Đại hội cổ đông năm 2018, vào ngày 07/05/2018 đạt yêu cầu; và đã chia cổ tức lần 01 theo kế hoạch được ĐHCĐ thông qua.
- HĐQT thường xuyên duy trì chủ trương, trong việc cải tiến khắc phục những lãng phí, giảm chi phí sản xuất qua các chương trình cải tiến, cơ cấu lương công nhân phù hợp với hiệu quả sản xuất, đã tạo được những chuyển biến tốt, giảm chi phí lưu kho, giảm hàng tồn kho không cần thiết cho SX, góp phần tăng hiệu quả SXKD của Cty.
- HĐQT đã có chủ trương tạo điều kiện thời gian chăm lo chế độ phúc lợi, nghỉ mát cho Ban điều hành và các cấp nhân viên kỹ thuật và người lao động của Công ty.

Phần thứ hai: Thẩm định Báo Cáo Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2018 và Chứng thư soát xét do Công ty Kiểm Toán A&C lập.

HDQT nhất trí:

- I. Thông qua các Báo cáo tài Chính 6 tháng đầu năm 2018 (Bảng cân đối Kế toán, Bảng Kết quả Kinh doanh, Bảng lưu chuyển tiền tệ, thuyết minh báo cáo tài Chính) đã soát xét bởi Công Ty kiểm toán A&C.
- II. Các văn bản báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 đã soát xét, Báo cáo soát xét của Công ty Kiểm toán A&C, Báo Cáo tài Chính tóm tắt 6 tháng đầu năm 2018 (theo mẫu qui định) sẽ được chuyển đến các cơ quan hữu quan để báo cáo và công bố thông tin theo qui định.

Phần thứ ba: Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018

1. Hoàn thiện đăng ký tiêu chuẩn kỹ thuật tại Bộ khoa học Công Nghệ các loại sản phẩm đặc biệt (vải dề nước di động chống lũ lụt, ống cát chống sạt lở bờ sông bờ biển, ống nước chống tốc mái nhà, bao Jumbo chống lũ lụt).
2. Tiếp tục chào giá cạnh tranh, tìm kiếm khách hàng để nhận đủ đơn hàng theo chỉ tiêu kế hoạch, ưu tiên sản xuất cho xuất khẩu và lựa chọn đơn hàng hiệu quả, qui trình ngắn gọn, quay nhanh đồng vốn. Tăng cường tiếp thị vải địa kỹ thuật trong thị trường nội địa. Điều chỉnh hợp lý mức tồn kho của một số bán thành phẩm để giao hàng nhanh khi khách hàng đặt hàng.
3. Bám sát tình hình tỷ giá và lãi suất, ưu tiên sử dụng hạn mức tín dụng có lãi suất vay thấp và cơ cấu lại các khoản vay để tiết giảm chi phí tài chính. Kiểm soát công nợ bán hàng, điều phối hiệu quả dòng tiền, không để phát sinh nợ xấu, khai thác mọi tiềm lực lợi thế tài chính vẫn đảm bảo dòng tiền trong thanh toán,
4. Theo dõi sát thị giá nguyên liệu để quyết định mua hàng hợp lý, đảm bảo mức tồn kho tối thiểu để tiết giảm chi phí tài chính.
5. Điều độ sản xuất hợp lý các đơn hàng đúng theo kế hoạch, cân đối giữa sản xuất nội bộ và gia công, sử dụng quỹ thời gian làm việc và sản xuất phù hợp, đảm bảo năng suất tiến độ và lịch giao hàng. Kiểm soát chặt các định mức sản lượng và tồn kho BTP, xử lý tồn kho hiệu quả. Tiếp tục thực hiện thường xuyên các chỉ tiêu (giảm phế - chống sót lỗi – giảm thời gian ngừng máy – giảm công suất tiêu thụ điện – giảm chi phí sửa chữa vật tư kỹ thuật – giảm sai lệch định lượng- giảm chi phí gia công vải – chi phí gia công may) đạt hiệu quả cao hơn quý trước.
6. Cải tiến qui trình kiểm soát đơn hàng, cải tiến nâng cấp hệ thống quản lý dữ liệu thống kê, kiểm soát giảm chi tiêu phế xuống mức qui định.
7. Duy trì bảo dưỡng tốt máy móc thiết bị, thanh lý máy cũ không hiệu quả, nhằm tăng sản lượng, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí sửa chữa thay thế vật tư không hiệu quả
8. Đảm bảo trật tự vệ sinh, an toàn lao động, không xảy ra trộm cắp cháy nổ. Phòng chống các sự cố khi mùa mưa đến. Duy trì tốt quan hệ lao động và với các cơ quan hữu quan.
9. Tiếp tục phát triển nhân sự lâu dài, nâng cao năng lực nhân sự nòng cốt và đào tạo đội ngũ kế thừa.

